

PHÒNG ĐÀO TẠO

Số: 390 /TB-ĐHNH-PĐT

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO  
Lịch giảng hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)  
Học kỳ 2 NH 2023 - 2024 (bổ sung đợt 2)

- HK1 bắt đầu từ tuần 1: Thứ Hai ngày 19/02/2024

- Ngày nghỉ trong học kỳ:

- + Thứ 7 tuần 2, thứ 7 tuần 17: Sinh hoạt lớp
- + Thi KTHP đợt 1: từ ngày 22/4/2023 đến 08/5/2023
- + Thi KTHP đợt 2: từ ngày 01/7/2024 đến 14/7/2024

- + Thứ 5 tuần 9: Nghi Lễ giỗ Tổ Hùng Vương
- + Nghi Lễ 30/4 và 01/5: từ ngày 27/4/2024 đến 01/5/2024
- + Sáng thứ 7 tuần 9: Đối thoại Nhà trường - Sinh viên

Giờ học bắt đầu và kết thúc:

- Ca S: ca sáng (Từ tiết 1 - 5); Ca C: ca chiều (Từ tiết 6 - 10)

|      |                                |
|------|--------------------------------|
|      | Tiết 1 - 3: từ 7h00 đến 9h15   |
| Sáng | Ra chơi: 9h15 - 9h35 (20 phút) |
|      | Tiết 4 - 5: từ 9h35 đến 11h05  |

|       |                                  |
|-------|----------------------------------|
|       | Tiết 6 - 8: từ 13h00 đến 15h15   |
| Chiều | Ra chơi: 15h15 - 15h35 (20 phút) |
|       | Tiết 9 - 10: từ 15h35 đến 17h05  |

Ca thi - Giờ thi:

|       |       |        |        |
|-------|-------|--------|--------|
| Ca 1: | 7g00  | Ca S1: | Ca C1: |
| Ca 2: | 9g30  | Ca S2: | Ca C2: |
| Ca 3: | 13g00 | Ca S3: | Ca C3: |
| Ca 4: | 15g30 |        |        |

| STT | LỚP HP         | TÊN MÔN HỌC      | TC | SỐ TIẾT | KHOI KIẾN THỨC | NGÀNH        | CA/ TIẾT | THỨ | TUẦN | GD HỌC | CƠ SỞ HỌC | KHOA QL | NGÀY THI   | CA THI | ĐỢT THI/ HỌC | CƠ SỞ THI | NGÀNH        | GHI CHÚ 1 (HỌC PM) | GHI CHÚ 2 (THI PM) | GHI CHÚ 3 (Tự chọn) | GHI CHÚ 4 (Đk riêng) |
|-----|----------------|------------------|----|---------|----------------|--------------|----------|-----|------|--------|-----------|---------|------------|--------|--------------|-----------|--------------|--------------------|--------------------|---------------------|----------------------|
| 1   | ITS301_232_L38 | Tin học ứng dụng | 3  | 60      | Cơ sở ngành    | TCNH KT QTKD | 6-10     | 2   | 1-9  | PM201  | 39 HN     | HTTT    | 02/05/2024 | S1     | 1            | Q.1       | TCNH KT QTKD | 12                 | X                  | X                   | X                    |
| 2   | ITS301_232_L39 | Tin học ứng dụng | 3  | 60      | Cơ sở ngành    | TCNH KT QTKD | 6-10     | 6   | 1-9  | C204   | TB        | HTTT    | 02/05/2024 | C1     | 1            | TB        | TCNH KT QTKD | 12                 | X                  | X                   | X                    |
| 3   | ITS301_232_L40 | Tin học ứng dụng | 3  | 60      | Cơ sở ngành    | TCNH KT QTKD | 1-5      | 4   | 1-9  | C204   | TB        | HTTT    | 02/05/2024 | C1     | 1            | TB        | TCNH KT QTKD | 12                 | X                  | X                   | X                    |
| 4   | ITS301_232_L41 | Tin học ứng dụng | 3  | 60      | Cơ sở ngành    | TCNH KT QTKD | 6-10     | 5   | 1-8  | C303   | TB        | HTTT    | 02/05/2024 | S1     | 1            | TB        | TCNH KT QTKD | 12                 | X                  | X                   | X                    |

| STT | LỚP HP         | TÊN MÔN HỌC      | TC | SỐ TIẾT | KHOI KIẾN THỨC | NGÀNH        | CA/ TIẾT | THỨ | TUẦN    | GB HỌC      | CƠ SỞ HỌC   | KHOA QL | NGÀY THI   | CA THI | ĐỢT THU/ THI HỌC | CƠ SỞ THI | NGÀNH        | GHI CHÚ 1 (HỌC PM) | GHI CHÚ 2 (THI PM) | GHI CHÚ 3 (Tự chọn) | GHI CHÚ 4 (Đk riêng) |
|-----|----------------|------------------|----|---------|----------------|--------------|----------|-----|---------|-------------|-------------|---------|------------|--------|------------------|-----------|--------------|--------------------|--------------------|---------------------|----------------------|
| 5   | ITS301_232_L42 | Tin học ứng dụng | 3  | 60      | Cơ sở ngành    | TCNH KT QTKD | 1-5      | 5 4 | 1-8 3-6 | PM201 PM201 | 39 HN 39 HN | HTTT    | 02/05/2024 | S1     | 1                | Q.1       | TCNH KT QTKD | 12                 | X                  | X                   | X                    |

Nơi nhận:

- Khoa HTTTQL;
- Phòng KT&DBCL, Ttra, VP, QTS, TCKT, QLCNTT;
- Phòng TVTS&PTTH;
- Lưu: PDT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÂN TRÚNG PHÒNG

TP. HỒ CHÍ MINH

PHÒNG ĐÀO TẠO

ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Uyên